

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Số: 19/2023/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 33, 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/TLST-DS ngày 21/10/2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Phan Viết L**, sinh năm 1953; Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 116, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị đơn:** Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 116, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị **Phan Thị Hải Y**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số nhà 31, ngõ 116, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Viết L và bà Trần Thị M đã thuận tình ly hôn theo Quyết định số 122/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh. Nay ông L và bà M thoả thuận việc phân chia tài sản sau khi ly hôn, cụ thể như sau:

Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 18 diện tích 438,2m² tại tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh tách thành hai thửa gồm: Thửa 738 có diện tích 142,7m² và thửa 739 có diện tích 295,5m² (có sơ đồ kèm theo).

- Ông Phan Viết L được quyền sử dụng thửa đất số 738 diện tích 142,7m², trong đó 70m² đất ở, 72,7m² đất vườn, có tứ cận:

Phía Bắc giáp đất hộ ông Trần Hậu L dài 6,52m

Phía nam giáp đường khối phố dài 6,63m

Phía đông giáp đất hộ ông Vũ Đình B dài 21,56m

Phía tây giáp thửa đất 739 của bà Trần Thị M dài 22,36m

Và được sử hữu 01 tủ gỗ hai buồng, 01 xe máy Wave RSX biển kiểm soát 38S2-0929.

- Bà Trần Thị M được sử dụng thửa đất số 739 có diện tích 295,5m², trong đó 130m² đất ở và 165,5m² đất vườn và được sở hữu 02 ngôi nhà cấp 4 và các công trình xây dựng gắn liền với đất, có tứ cận:

Phía Bắc giáp đất hộ ông Trần Hậu L dài 15,08m

Phía nam giáp đường khối phố dài 8,89m vát 2,80m

Phía đông giáp thửa 738 của ông Phan Viết L dài 22,36m

Phía tây giáp đường tổ dân phố dài 21,76m

Và được sở hữu 01 Bộ bàn ghế, 01 Tủ lạnh, 01 Máy giặt, 01 Điều hòa nhiệt độ, 01 ti vi 42 in, 02 giường 1,4m, 01 tủ gỗ hai buồng, 01 tủ ly, 01 kết sắt.

Về lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Phan Viết L phải chịu 1.300.000 đồng, bà M phải chịu 1.293.000 đồng. Các đương sự đã nộp đủ số tiền này.

Về án phí: Ông Phan Viết L và bà Trần Thị M là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí chia tài sản sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Bùi Minh Thư